

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/DS-PT
Ngày 16-03-2018
V/v tranh chấp đòi bồi thường
thiệt hại sức khỏe

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm
Ông Nguyễn Văn Thành

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm An Bình, Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Ông Nguyễn Thanh Hoàng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2017/TLPT-DS ngày 25 tháng 10 năm 2017 về “tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại sức khỏe”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2017/DS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 16/2017/QĐPT-DS ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Tăng Thị Thanh H, sinh năm 1986; cư trú tại ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Chị Trần Thị Hợp, Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2. (Có mặt)

2. Bị đơn: Chị Trần Thị Bé H, sinh năm 1985; cư trú tại ấp R, xã , huyện T, tỉnh Trà Vinh. (Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Kiên D, sinh năm 1976; cư trú tại ấp R, xã , huyện T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

- Anh Trâm M, sinh năm 1988; cư trú tại ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.(vắng mặt)

4. Người kháng cáo: Chị Trần Thị Bé H là bị đơn kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/9/2015, đơn khởi kiện bổ sung ngày 18/8/2016 và quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Tăng Thị Thanh H trình bày:

Vào ngày 06/6/2015, con của Chị Trần Thị Bé H là cháu Kiên Thị Mỹ D sang nhà ông Tăng Thành L (cha ruột chị H) để bồng cháu S (cháu chị H) và dẫn con của chị H là cháu Trâm Thị Thanh T, sinh ngày 28/12/2011 sang nhà chị Bé

H chơi. Khi cháu D, S và Th đến nhà chị Bé H thì cháu D đi xuống bếp chụm lửa nấu cháo heo, lúc này nhà của chị Bé H có nuôi một con chó cái mới đẻ đã cắn cháu T. Sau nhiều lần điều trị cho cháu T mà phía chị Bé H và anh D vẫn không khắc phục, bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho cháu T. Tổng cộng các khoản chi phí nguyên đơn yêu cầu chị Hai và anh D phải bồi thường là: 21.042.158 đồng (hai mươi một triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm năm mươi tám đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Chị Trần Thị Bé H trình bày: Chị thừa nhận chó nhà chị có cắn cháu Trầm Thị Thanh T là đúng sự thật, tại biên bản hòa giải của ấp R, xã N ngày 11/7/2015, chị Bé H đồng ý trả mọi chi phí chữa trị cho cháu T là 10.000.000 đồng. Được chị H đồng ý nhưng chị H yêu cầu thêm mọi chi phí chữa trị về sau của cháu T thì chị Bé H cũng phải chịu, yêu cầu này thì chị Bé H không đồng ý.

Tại bản án sơ thẩm số 08/2017/DS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Tăng Thị Thanh H, buộc Chị Trần Thị Bé H và anh Kiên D phải liên đới bồi thường cho chị Tăng Thị Thanh H 20.410.000 đồng, trong đó: Chi phí điều trị là 5.210.258 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu Trầm Thị Thanh T là 10.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của chị H là 3.600.000 đồng, tiền xe khám chữa trị là 1.600.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu án phí, lãi suất chậm thi hành án, quyền thỏa thuận, tự nguyện, yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự và các quyết định khác.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, Chị Trần Thị Bé H là bị đơn kháng cáo: chấp nhận cho Chị Trần Thị Bé H bồi thường chi phí điều trị là 5.210.258 đồng. Những khoản tiền khác là tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu Trầm Thị Thanh T là 10.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của chị H là 3.600.000 đồng, tiền xe khám chữa trị là 1.600.000 đồng chị không đồng ý bồi thường nên đề nghị cấp phúc thẩm không chấp nhận những yêu cầu này của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị đơn vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tuân thủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Xét kháng cáo của bà Trần Thị Bé H yêu cầu không bồi thường thiệt hại cho cháu T là không có căn cứ vì những khoản thiệt hại của nguyên đơn tổn thất thực tế mà pháp luật quy định chủ nuôi phải bồi thường, án sơ thẩm buộc chị Bé H bồi thường là đúng phù hợp với các chứng từ có trong hồ sơ vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của Chị Trần Thị Bé H, Hội đồng xét xử thấy rằng: tại các phiên hòa giải của ấp, Ủy ban nhân dân xã N cũng như trong quá trình tố tụng tại tòa án nhân dân huyện T. Chị Bé H và anh D (Chồng chị Bé H) đều thừa nhận ngày 06 tháng 6 năm 2015 chó nuôi của chị đã cắn cháu Trầm Thị Thanh T (sinh ngày 28/12/2011) con của chị H gây nhiều thương tích ở vùng mặt, tay; tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay chị Bé H cũng thừa nhận sự việc thiệt hại của cháu T do chó của chị gây ra.

Tòa án cấp sơ thẩm xử buộc chị Bé H và anh D bồi thường thiệt hại các khoản điều trị cho cháu T tổng cộng các khoản theo hóa đơn chứng từ hợp lệ là 5.210.258 đồng. Phần này chị Bé H đồng ý nên cấp phúc thẩm không còn đặt ra để xem xét lại. Riêng các khoản mà án sơ thẩm buộc bồi thường chị Bé H không đồng ý và có kháng cáo gồm: tiền tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng, tiền xe đi về khám điều trị cho cháu T 1.600.000 đồng và tiền công lao động của chị H trong thời gian lo bệnh cho cháu T 3.600.000 đồng. Chị Bé H không đồng ý bồi thường là không phù hợp với pháp luật bởi lẽ: cháu T bị chó của chị Bé H cắn lúc đó cháu mới 53 tháng tuổi, thương tích của cháu bị chó chị Bé H cắn nhiều vết ở môi, khoang miệng, má trái, tổn thất này của cháu và gia đình không chỉ về vật chất như chi phí phẫu thuật điều trị nêu trên mà còn tổn thất về tinh thần của cháu nên án sơ thẩm buộc chị bồi thường là đúng quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đối với thu nhập của chị H bị mất là có vì cháu T bị thương tích như mô tả trên, vết thương hoành hành cháu trong suốt thời gian điều trị ở bệnh viện kể cả thời gian ở nhà cần phải lo chăm sóc cho cháu đến khi lành bệnh nên án sơ thẩm tính tiền công lao động của chị H trung bình 120.000 đồng/ ngày do không lao động được mà phải chăm sóc cháu T là phù hợp với thực tế, đúng quy định tại khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đối với tiền xe đi và về khám điều trị cho cháu T đã được chị H xuất trình các vé xe, thu tiền xe của nhà xe, qua xem xét phù hợp với thời gian điều trị theo các chứng từ ở các nơi điều trị nên án sơ thẩm buộc chị Bé H bồi thường 1.600.000 đồng tiền xe là đúng.

Chị Bé H kháng cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại do cháu T vì cho rằng cháu T tự ý sang nhà chị, chó của chị mới đẻ nên cắn là do lỗi của cháu T là chưa nhận thức được trách nhiệm của chủ sở hữu vật nuôi gây hại cho người khác theo quy định của pháp luật nên kháng cáo của chị Bé H không có căn cứ để cấp phúc thẩm chấp nhận giữ nguyên án sơ thẩm.

[2] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với pháp luật đã nhận định trên nên được chấp nhận. Từ đó quyết định chấp nhận lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không bị cải sửa có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Trần Thị Bé H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 604, 605, 609 và 625 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của Chị Trần Thị Bé H.

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 08/2017/DS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Trà Vinh;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Tăng Thị Thanh H. Buộc Chị Trần Thị Bé H và anh Kiên D phải liên đới bồi thường cho chị Tăng Thị Thanh H 20.410.000 đồng, trong đó: Chi phí điều trị là 5.210.258 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho cháu Trầm Thị Thanh T là 10.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của chị H là 3.600.000 đồng, tiền xe khám chữa trị là 1.600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án không tự nguyện thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản lãi của số tiền chưa thi hành với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Chị Bé H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012717 ngày 24/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Dương sự;
- Lưu: HS, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trịnh Minh Tự

